

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ 2017

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
CÔNG TY CP LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Lắp máy Điện nước và Xây dựng;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông 2017

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016;

Toàn văn nội dung Báo cáo kèm theo

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức các năm 2012 ÷ 2016:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	
							Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng số vốn điều lệ	Tr đồng	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000
2	Tổng tài sản	Tr đồng	1,125,139	1,192,891	1,102,564	1,159,902	1,210,603	1,180,480
3	Tổng doanh thu	Tr đồng	303,424	164,983	238,758	179,655	579,112	544,507
4	Lợi nhuận kinh doanh trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr đồng	7,616	4,490	5,105	3,164	8,168	19,558
5	Lợi nhuận thực hiện sau thuế	Tr đồng	5,733	3,199	4,056	2,379	6,594	15,531
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH	Tr đồng	5.38%	3.10%	3.43%	2.09%	4.1%	12.08%
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn *	lần	0.77	0.69	1.01	1.01	1.03	1.11

8	Thu nhập b/q người/năm	Tr đồng	4.2	4.2	5.4	6.4	6.4	7.2
9	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh phải nộp NSNN	Tr đồng	38,094	16,562	26,446	34,478	34,478	43,600
10	Sử dụng lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	5,733	3,199	4,056	2,379	6,594	15,531
-	+ Chi các khoản sau thuế	Tr đồng						
-	+ Cổ tức chia cho cổ đông (Dự kiến)	%/năm	15%	10%	10%	6%	6%	6%
-	+ Lợi nhuận chưa phân phối	Tr đồng	1,233	199	1,056	579	4,794	13,731

* Phần lợi nhuận chưa phân phối Đại hội đồng cổ đông quyết định giao cho Hội đồng quản trị sử dụng:

- Các khoản chi phí SXKD không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.
- Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế.
- Số lợi nhuận còn lại giao HĐQT quản lý, sử dụng cho phù hợp.

* Danh sách cổ đông hưởng cổ tức năm 2012 ÷ 2015 căn cứ theo Sổ đăng ký cổ đông của Công ty chốt tới các thời điểm 31/12/2012 ÷ 31/12/2016 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam VDS xác nhận. Cổ tức được trả bằng tiền hoặc cổ phần của Công ty trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành; 0% Không tán thành; 1% Không có ý kiến

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm tài chính 2016; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Toàn văn nội dung Báo cáo kèm theo

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành; 0% Không tán thành; 1% Không có ý kiến

4. Thông qua Điều lệ Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng được sửa đổi bổ sung theo Luật Doanh nghiệp 2014 :

I. Các điều, khoản, điểm được sửa đổi bổ sung gồm Điều 14, Điều 18, Điều 25

(a) Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

.....

g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán;

.....

m) Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua do Công Ty thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

.....

p) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014 với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;”

(b) Điều 18.1 và 18.2 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 141 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông và Người Được Ủy Quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty tham dự.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và Người Được Ủy Quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

(c) Điều 25.3 và 25.4 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 149 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

25.3

đ) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty,

trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật DN 2014;

25.4

đ) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014 và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014 phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); "

II. Đại hội nhất trí sửa đổi bổ sung các Điều 14, Điều 18, Điều 25 và thông qua toàn văn Điều lệ năm 2017 đã được sửa đổi bổ sung kèm theo gồm XI Chương, 52 Điều và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2017

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính, lợi nhuận, cổ tức năm 2017 với một số nội dung chính sau :

5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Tổng hợp toàn công ty:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Đơn vị	TH 2016		Kế hoạch năm 2017				
		SL	DT	SL	Tăng trưởng	DT	Tăng trưởng	Lợi nhuận
1	2	3	4	5	6=5/3	7	8=7/4	9
I	Công ty mẹ	514,674	551,794	1,095,708	213%	947,300	172%	9,500
II	Công ty con	279,570	256,427	321,123		293,596		300
1	Công ty Hà Hải	8,500	10,000	8,500	100%	9,000	90%	150
2	Cty Nam Khánh	271,070	246,427	312,623	115%	284,596	115%	150
III	Công ty liên kết (1+2+3+4+5-6)	280,443	237,677	330,960		226,993		
1	Công ty 1	-	966					
2	Công ty 2	21,000	4,381	140,500	876%	48,546	1108%	
3	Công ty 4	98,596	86,645	102,700	33%	98,666	132%	
4	Công ty 9	1,694	1,909	5,000	295%	4,545	238%	
5	Cty Cát Tường	161,825	145,911	82,760	51%	75,236	52%	
6	TĐ: Hợp đồng ký qua Cty mẹ do Cty liên kết thi công	2,673	2,135					
IV	Cộng (I+II+III)	1,074,687	1,045,897	1,747,791	162%	1,467,889	140%	

V	Doanh thu ngoại trừ	8,712	6,111	35,263	405%	31,239	511%	
	Hợp nhất (IV-V)	1,065,975	1,039,786	1,712,528	160%	1,436,650	138%	

2. Trong đó Kế hoạch SXKD năm 2017 Công ty mẹ :

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	TH 2016	KH năm 2017	Tăng trưởng
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đ	514,674	1,095,708	213%
1	- SXKD xây lắp	Tr.đ	131,218	340,712	260%
2	- Giá trị SXCN, VLXD	Tr.đ			
3	- GT Thiết kế - Tư vấn	Tr.đ	661	-	
4	- Kinh doanh BĐS	Tr.đ	358,806	735,265	205%
	<i>Dự án Xuân Hòa</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>7,576</i>	<i>16,020</i>	
	<i>Dự án Đoàn ngoại giao</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>237,230</i>	<i>34,860</i>	
	<i>Dự án Định Công</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>66,580</i>	<i>171,160</i>	
	<i>118 NVT</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>1,823</i>	<i>47,198</i>	
	<i>Dự án P11Q6</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>44,349</i>	<i>413,523</i>	
	<i>Lô CC2 PAn L.Thọ</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>18,530</i>	
	<i>Phước An 1</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>10,053</i>	
	<i>Lô CC3 PA</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>14,520</i>	
	<i>Dự án khác</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>1,248</i>	<i>9,401</i>	
5	- Cho thuê nhà, văn phòng	Tr.đ	5,565	5,614	
6	- Kinh doanh vật tư thiết bị	Tr.đ	3,967	6,792	
7	- Kinh doanh khác	Tr.đ	14,457	7,325	
II	Doanh thu (không kể VAT)	Tr.đ	551,794	947,300	172%
1	- Doanh thu xây lắp	Tr.đ	122,412	321,631	263%
2	- Doanh thu SXCN, VLXD	Tr.đ			
3	- DT Thiết kế - Tư vấn	Tr.đ	661	-	
4	- Kinh doanh BĐS	Tr.đ	404,512	607,081	150%
	<i>Dự án Xuân Hòa</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>7,392</i>	<i>20,818</i>	
	<i>Dự án Đoàn ngoại giao</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>383,236</i>	<i>63,807</i>	
	<i>Dự án Định Công</i>	<i>Tr.đ</i>			
	<i>Dự án P11Q6</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>522,456</i>	
	<i>Dự án Tây Hồ</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>13,910</i>	-	
	<i>Dự án khác</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>(26)</i>	-	
5	- Cho thuê nhà, văn phòng	Tr.đ	5,059	5,104	
6	- Kinh doanh vật tư thiết bị	Tr.đ	4,186	6,792	
7	- Kinh doanh khác	Tr.đ	14,963	6,692	
III	Thu hồi vốn	Tr.đ	484,320	1,302,301	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	19,558	9,500	
V	Đầu tư				

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	TH 2016	KH năm 2017	Tăng trưởng
	Đầu tư XDCT	Tr.đ	358,807	735,265	
	Đầu tư TSCĐ-CCDC	Tr.đ	9,217	3,458	
VI	Lao động và tiền lương				
	Sử dụng lao động bình quân	người	203	420	
	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	7.245	7,200	

2.1 Kế hoạch Xây lắp và Đầu thầu :

a) Kế hoạch xây lắp:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	TH 2016	KH 2017
1	Sản lượng xây lắp	131,218	340,712
2	Doanh thu xây lắp	122,412	321,631
3	Thu hồi vốn	170,868	306,226

b) Kế hoạch tiếp thị - đầu thầu :

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án	KH Năm 2017	Ghi chú
1	Nhà ở xã hội Hoàng Gia - Bắc Ninh	150	
2	Dự án cấp nước Móng Cái - Quảng Ninh	30	
3	Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị	17	
4	Phần cơ điện tòa nhà VietDuc Complex	45	
5	Các dự án khác	68	
	Tổng cộng	310	

2.2 Kế hoạch đầu tư XDCT và kinh doanh BĐS:

Đơn vị : Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Lũy kế TH từ KC đến 2016	Kế hoạch đầu tư 2017	Kế hoạch tạm ứng vốn 2017	KH thu hồi vốn 2017
	Tổng cộng	5,021,253	1,224,286	735,265	844,759	990,461
1.1	Các dự án trong giai đoạn thực hiện đầu tư					
2	Tòa nhà An Bình 1, Định Công	330,526	117,370	171,160	149,270	47,330
3	Khu ĐTM phường Xuân Hòa, T.Vĩnh Phúc	428,000	135,027	16,020	20,349	37,070
4	Tổ hợp chung cư H098&T106 P11Q6-TP.HCM	667,000	235,690	413,523	478,872	68,840
5	KDC Phước An Long Thọ (đơn vị ở số 1 -50ha) Nhơn Trạch - Đồng Nai	249,380	184,480	4,120	4,120	2,480
1.2	Các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư		-			

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế TH từ KC đến 2016	Kế hoạch đầu tư 2017	Kế hoạch tạm ứng vốn 2017	KH thu hồi vốn 2017
1	Tòa nhà Bình An, 118 Nguyễn Văn Trỗi	352,820	21,084	47,198	47,198	
2	Tòa nhà lô đất CC2-A Khu bán đảo Linh Đàm	794,000	16,443	1,313	1,359	
3	Lô đất TH2-III.10.1-Pháp Vân		27,570	260	260	
4	DA đầu tư khu chung cư tại lô đất CC2 Phước An Long Thọ	346,900	-	18,530	19,030	7,650
5	Khu dân cư Phước An 1	362,000	46,320	10,053	10,513	
6	DA Long Tân Central Riverside	540,627	3,290	1,122	1,262	
7	Dự án tại khu đất lô 3+4 Phường 11, Quận 6	950,000	150	2,506	3,606	
8	Đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại lô đất CC3 Phước An Long Thọ		50	14,520	15,020	
1.3	Các dự án trong giai đoạn kết thúc đầu tư		-			
1	ĐN A, Lô C, D5 Cầu Giấy		-	80	680	
2	Dự án Vườn Đào		-		9,510	12,526
3	169 Nguyễn Ngọc Vũ		-		5,770	2,080
4	CT2 Xuân Đình		-		640	
5	Tòa nhà NO1-T3 Đoàn ngoại giao	485,897	436,811	34,860	77,300	12,485

2.3 Kế hoạch đầu tư TSCĐ – CCDC:

Đơn vị : triệu đồng

STT	Nội dung đầu tư	Giá trị	Ghi chú
1	Tài sản cố định, Công cụ dụng cụ	3,458	

5.2 Kế hoạch tài chính Công ty mẹ năm 2017, một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017
1	Tổng số vốn điều lệ	Tr.đ	30.000	60.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	544,507	947,300
3	Lợi nhuận kinh doanh trước thuế TNDN	Tr.đ	19,558	9,500
4	Lợi nhuận thực hiện sau thuế	Tr.đ	15,531	7,600
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH	%	12%	6%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn*	lần	1.11	1.2
7	Thu nhập b/q người/năm	1000đ	7.245	7.200
8	Tổng số thuế và các khoản khác phải nộp NSNN	Tr.đ	43,600	61,150
9	Cổ tức (dự kiến)	%	6%	6%

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Mục tiêu, Kế hoạch kinh doanh năm 2017 được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

6. Thông qua kế hoạch đầu tư kinh doanh BĐS một số dự án có Tổng mức đầu tư dự kiến > 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 :

6.1 Dự án Khu đô thị mới phường Xuân Hòa, tỉnh Vĩnh phúc:

* Tổng mức đầu tư dự kiến : 920.438.232.527 đ

* Nguồn vốn : Nguồn vốn tự có, vốn huy động và nguồn vốn khác.

* Hình thức thực hiện dự án: Tự thực hiện

* Hiệu quả kinh tế dự kiến: (tại thời điểm kinh doanh thực tế có thể biến động tăng, giảm)

- Giai đoạn xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật: kinh doanh đất ở có hạ tầng và đất công trình công cộng có hạ tầng với tỷ suất lợi nhuận dự kiến khoảng 0,745%.

- Giai đoạn đầu tư xây thô khu nhà ở thương mại (nhà liền kề) với tỷ suất lợi nhuận dự kiến khoảng 0,131%.

6.2 Dự án Tổ hợp chung cư H098-T106 thuộc Phường 11, Quận 6, Tp HCM:

* Tổng mức đầu tư dự kiến : 732.601.104.262 đồng

* Nguồn vốn : Nguồn vốn tự có, vốn huy động và nguồn vốn khác.

* Hình thức thực hiện dự án: Tự thực hiện

* Hiệu quả kinh tế dự kiến: Tỷ suất lợi nhuận dự kiến khoảng ~ 3%.

6.3 Dự án Tổ hợp dịch vụ thương mại công kết hợp căn hộ ở tại 118 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Công ty CP Lắp máy Điện nước và Xây dựng và Công ty CP Dược Trung ương MEDIPLANTEX được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận cho làm Chủ đầu tư Dự án: Tổ hợp dịch vụ thương mại công cộng kết hợp căn hộ tại số 118 Nguyễn Văn Trỗi tại văn bản số 2881/UBND-KH&ĐT ngày 20/04/2011. Ngày 17/03/2017 UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản số 2344/VP-ĐT chấp thuận đề xuất của Sở quy hoạch Kiến trúc .

* Tổng mức đầu tư dự kiến : **410.261.170.132 đồng**

* Nguồn vốn : Nguồn vốn tự có, vốn huy động và nguồn vốn khác.

* Hình thức thực hiện dự án: Hợp tác đầu tư

* Hiệu quả kinh tế dự kiến: Tỷ suất lợi nhuận: ~ 7 %

6.4 Dự án Khu dân cư Phước An 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai Địa điểm: Xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

* Tổng mức đầu tư dự án : 472.343.908.796 đồng, phần hạ tầng. Dự kiến Tổng mức đầu tư xây thô 600 tỷ đồng.

* Nguồn vốn : Nguồn vốn tự có, vốn huy động và nguồn vốn khác.

* Hình thức thực hiện dự án: Tìm kiếm đơn vị có đủ năng lực để Hợp tác đầu tư

* Hiệu quả kinh tế dự kiến: Tỷ suất lợi nhuận: 5,1%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng với những nội dung chính sau :

7.1 Mục đích phát hành : Để cân đối nguồn vốn và nhu cầu vốn, thực hiện kế hoạch đầu tư kinh doanh phát triển các dự án khu dân cư, dự án nhà ở xã hội và đấu thầu kinh doanh xây lắp cũng như phục vụ các mục tiêu định hướng phát triển của Công ty.

7.2 Loại cổ phần phát hành : phổ thông

7.3 Tổng số cổ phần phát hành: 3.000.000 cổ phần.

7.4 Phương thức phân phối :

a/ Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu chiếm tỷ lệ 95% giá trị đợt phát hành

Số lượng phát hành : 2.850.000 cổ phần

Giá phát hành : 10.000đ/1 cổ phần

b/ Cổ phần phát hành cho người lao động Công ty chiếm tỷ lệ 5% giá trị đợt phát hành:

- Số lượng phát hành : 150.000 cổ phần

- Giá phát hành : 10.000đ/1 cổ phần

- Các qui định về đối tượng và hạn chế chuyển nhượng quyền (mục 7.4 b):

- *Cổ phần được phân phối theo đối tượng và danh sách do HĐQT lập.*
- *Số lượng nhà đầu tư được chào bán: tối đa 50 nhà đầu tư*
- *Do cổ phần phát hành giữ nguyên mệnh giá 10.000đ/cp nên người lao động của Công ty thuộc đối tượng được mua cổ phần phải chấp thuận điều kiện : Không được chuyển nhượng quyền ưu tiên mua trong đợt phát hành này và trong thời hạn 2 năm kể từ ngày trở thành cổ đông của Công ty những cổ đông này phải cam kết nắm giữ số cổ phần được sở hữu và không được chuyển nhượng cho người khác trừ trường hợp được Đại hội cổ đông hoặc HĐQT chấp thuận.*

7.5 Trường hợp số lượng cổ phần phát hành không được cổ đông, các đối tượng nêu ở mục 7.4b và người nhận chuyển quyền ưu tiên đăng ký mua hết thì số cổ phần phát hành còn lại sẽ do HĐQT quản lý. HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho thành viên HĐQT, cổ đông của Công ty hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông.

7.5 Thời gian phân phối cổ phiếu: dự kiến quý IV năm 2017

7.6 Đăng ký mua cổ phiếu :

- HĐQT thông báo đến các cổ đông và các đối tượng nêu trên theo phương thức đảm bảo đến được địa chỉ thường trú của cổ đông các thông tin sau đây: Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện hữu của cổ đông tại Công ty; tổng số cổ phần phát hành và số cổ phần cổ đông được quyền mua. Thời hạn đăng ký mua kèm theo mẫu phiếu đăng ký mua. Mẫu phiếu

đăng ký sẽ có các thông tin chính sau: số lượng cổ phiếu đặt mua, chuyển quyền ưu tiên cho người khác (nếu có), phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán.

- Nếu phiếu đăng ký mua cổ phần không được gửi về Công ty đúng hạn như thông báo thì cổ đông và người có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua và cổ phần được phân phối theo điểm nêu trên.

7.7 Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty trong xây lắp và đầu tư vào các dự án nâng cao năng lực cạnh tranh, dự án kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp...

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lập phương án chi tiết theo qui định của pháp luật để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và tổ chức thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành; 0% Không tán thành; 1% Không có ý kiến

8. Quyết định mức thù lao và chi phí của HĐQT và BKS năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) từ lợi nhuận sau thuế năm 2017 và chấp thuận chi phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát (như chi phí tiền lương trực tiếp điều hành, đi lại, ăn ở phục vụ công tác, chi phí hợp lý khác) thuộc chi phí hoạt động chung của Công ty xác định trong kế hoạch tài chính, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng qui chế, chế độ của COWAELMIC.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành; 0% Không tán thành; 1% Không có ý kiến

9. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm tài chính 2017:

Phê chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017 và tiêu thức, hình thức, danh sách các công ty kiểm toán độc lập được BKS đề xuất lựa chọn mời chào thầu gồm :

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Việt Nam
- Công ty TNHH Tư vấn và kiểm toán Anh

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nêu trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017 của Công ty theo nội dung Tờ trình của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành; 0% Không tán thành; 1% Không có ý kiến

10. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề cho tới kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017;

- Quyết định trả lương, trả thù lao và tiền thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty CP Lắp máy Điện nước và Xây dựng đã được biểu quyết thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thông qua :

99 % Tán thành;

0% Không tán thành;

1% Không có ý kiến

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo nghĩa vụ, thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / *Me*

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, TGD, cổ đông
- TCT XDHN, UBCKNN
- Các Phòng ban COWAELMIC
- Các công ty con thuộc COWAELMIC
- Lưu HĐQT, Hồ sơ ĐHCĐ 2017, văn thư

TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Vũ Hồng Minh

